

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật sử dụng cho gói thầu, bao gồm:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Năm sản xuất	Cam kết thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng, sử dụng toàn bộ các cải tiến mới nhất về thiết kế và vật liệu và được sản xuất năm 2024 trở về sau.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đảm bảo theo yêu cầu.	Không đạt
2. Tính hợp lệ hàng hóa: Nhà thầu có văn bản cam kết của nhà thầu được người đại diện pháp luật của Nhà thầu hoặc người đại diện liên danh hoặc người đại diện theo ủy quyền ký (Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký phải đính kèm văn bản ủy quyền), bao gồm đầy đủ các nội dung dưới đây: a. Cam kết cung cấp đúng yêu cầu về chủng loại, số lượng, đáp ứng tối thiểu yêu cầu về kỹ thuật được quy định tại HSMT; b. Cam kết thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng, sử dụng toàn bộ các cải tiến mới nhất về thiết	Nhà thầu có văn bản cam kết nêu đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Đạt
	Nhà thầu không có đủ các cam kết các nội dung theo yêu cầu hoặc có đủ nhưng ≥ 01 nội dung cam kết không đáp ứng yêu cầu	Không đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
<p>kế và vật liệu và được sản xuất năm 2024 trở về sau, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn nguyên đai nguyên kiện (nếu được đóng gói).</p> <p>c. Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp Giấy chứng nhận/chứng chỉ xuất xưởng và làm thủ tục bảo hành theo đúng quy định đối với hàng hóa sản xuất trong nước.</p> <p>d. Cam kết khi thực hiện bàn giao hàng hóa phải cung cấp các giấy tờ chứng minh xác nhận hợp pháp về xuất xứ của hàng hóa (C/O, C/Q...), các phụ kiện đi kèm (nếu có) và làm thủ tục bảo hành theo đúng quy định đối với hàng hóa nhập khẩu.</p> <p>e. Cam kết thực hiện và trả các chi phí liên quan đến giám định thương mại khi có yêu cầu của Chủ đầu tư để phục vụ công tác nghiệm thu thiết bị trong các trường hợp pháp luật quy định.</p> <p>f. Hàng hóa được cung cấp bởi nhà cung cấp đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật (nếu có); được lắp đặt bởi đơn vị lắp đặt đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật (nếu có) và nhà cung cấp bảo đảm quyền sở hữu và quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa.</p>		
3. Đặc tính, thông số kỹ thuật	- Nhà thầu kê khai đầy đủ thông	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>của hàng hóa, tiêu chuẩn hàng hoá: Nhà thầu phải kê khai đầy đủ thông tin về thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, ký mã hiệu/model (nếu có), nhà cung ứng của hàng hóa do nhà thầu đề xuất theo danh mục quy định tại Bảng số 01, Mục 2, Chương V, E-HSMT.</p>	<p>tin về thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ, nhà sản xuất, ký mã hiệu/model (nếu có), nhà cung ứng của hàng hóa: + Số lượng hàng hóa kê khai theo Bảng số 01, Mục 2, Chương V, E-HSMT. + Nội dung kê khai theo Biểu 1 Chương V. - Tất cả các chủng loại hàng hóa cung cấp cho gói thầu có thông số kỹ thuật đáp ứng hoặc đáp ứng tốt hơn yêu cầu được thể hiện trong E-HSMT và Hồ sơ thiết kế được đính kèm TBMT.</p>	
	<p>Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>4. Tài liệu kỹ thuật (catalogue hoặc bản vẽ hoặc hình ảnh)</p>	<p>Là tài liệu kèm theo sản phẩm hàng hóa có thông số đúng với thông số hàng hóa tham gia chào hàng. - Có đính kèm hình ảnh đối với danh mục hàng hóa nêu tại Bảng số 02, Mục 2 Chương V, E-HSMT.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>5. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</p>	<p>Có thuyết minh hợp lý và khả thi các nội dung sau : + Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, biện pháp lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế và phù hợp với điều kiện thực tế của vị trí lắp đặt. + Biện pháp giám sát kiểm tra chất lượng; biện pháp bảo đảm các điều kiện về vệ sinh môi</p>	<p>Đạt</p>

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	trường và các điều kiện phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ khi thực hiện công tác lắp đặt hàng hóa nêu trên.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
6. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
6.1 Khả năng thích ứng về địa lý	Cam kết hàng hóa cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
6.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
7. Tiến độ cung cấp và lắp đặt hàng hóa	- Tiến độ ≤ 60 ngày và thể hiện đầy đủ thời gian Gia công, thời gian cung cấp và thời gian lắp đặt cho từng loại hàng hóa theo danh mục hàng hóa của gói thầu.	Đạt
	- > 60 ngày hoặc Không thể hiện đầy đủ thời gian Gia công, thời gian cung cấp và thời gian lắp đặt cho từng loại hàng hóa theo danh mục hàng hóa của gói thầu.	Không đạt
8. Bảo hành	Nhà thầu cam kết thời gian bảo hành toàn bộ hàng hóa thuộc gói thầu ≥ 24 tháng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt